

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1779/2011/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 27 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh,
khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 78/TTr-SCT ngày 10 tháng 10 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác
và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1779/2011/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quy trình chuyển đổi các Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ đang hoạt động do Nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

2. Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ là doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập, đăng ký kinh doanh và hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và theo các quy định về doanh nghiệp kinh doanh khai thác chợ tại Điều 9 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

Điều 2. Nguyên tắc chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ (gọi tắt là mô hình quản lý chợ)

1. Quá trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ phải công khai minh bạch và theo kế hoạch được duyệt nhằm bảo đảm ổn định xã hội; phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; bảo đảm các chế độ quyền lợi của người lao động thuộc Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ và các hộ hiện đang kinh doanh tại chợ; đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước và hiệu quả kinh tế - xã hội của các chợ sau chuyển đổi mô hình quản lý.

2. Chợ do Nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng:

a) Đối với các chợ hạng 1, chợ hạng 2 và chợ đầu mối tổ chức đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

b) Đối với các chợ ở địa bàn nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa giao cho các doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đủ điều kiện theo quy định để tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

3. Chợ do các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng do các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp đó

tổ chức kinh doanh khai thác và quản lý chợ dưới hình thức doanh nghiệp kinh doanh khai thác và quản lý chợ theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Quy định này.

Chương II **QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI**

Điều 3. Các bước thực hiện

1. Thành lập Ban chỉ đạo phát triển và quản lý chợ (gọi tắt là Ban chỉ đạo).
2. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
3. Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
4. Thẩm định phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
5. Công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
6. Tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hoặc thực hiện lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã để giao kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt.
7. Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

Điều 4. Thành lập Ban chỉ đạo phát triển và quản lý chợ

1. Ban chỉ đạo phát triển và quản lý chợ được thành lập ở hai cấp:
 - a) Ban chỉ đạo cấp tỉnh: do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thành lập. Trưởng Ban chỉ đạo là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Ban chỉ đạo là lãnh đạo các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, trong đó lãnh đạo Sở Công Thương là Phó Ban thường trực và Sở Công Thương là cơ quan thường trực; Thành viên Ban chỉ đạo là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Liên minh Hợp tác xã Phú Yên và Phó Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Công an.
 - b) Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố: do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ra quyết định thành lập. Trưởng Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (thành viên Ban chỉ đạo cấp tỉnh); Phó Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố là lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và Phòng Tài chính - Kế hoạch, trong đó lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng là Phó Ban thường trực và Phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng là cơ quan thường trực; Thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố gồm lãnh đạo các phòng, ban chức năng của huyện, thị xã, thành phố. Khi tiến hành chuyển đổi chợ nào thì mời Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có chợ và Trưởng Ban quản lý chợ đó làm thành viên.

2. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo cấp tỉnh:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ ở địa phương.

b) Thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện: Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với các chợ đầu mối, chợ hạng 1 theo phương án đã được phê duyệt.

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối.

d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ của các huyện, thị xã, thành phố; Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn vướng mắc (nếu có) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

đ) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn.

3. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố:

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3 trên địa bàn.

b) Xây dựng hoặc chỉ đạo xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3 trên địa bàn và trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt.

c) Triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với các chợ hạng 2 trên địa bàn theo phương án đã được phê duyệt.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 3.

đ) Trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ra quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 2, hạng 3.

e) Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn vướng mắc (nếu có) phản ánh về Ban chỉ đạo cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để xem xét, giải quyết.

Điều 5. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Căn cứ Quy hoạch phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể từng chợ, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố bao gồm nội dung về thực trạng các chợ, thời gian chuyển đổi, phương thức chuyển đổi (giao hoặc đấu thầu...) đối với từng chợ trên địa bàn và phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai thực hiện của các tổ chức, đơn vị liên quan.

2. Sau khi kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố được phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các chợ để mọi tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện.

Điều 6. Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Đơn vị lập phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Ban chỉ đạo phân công, hướng dẫn Ban quản lý chợ hoặc cơ quan chuyên môn giúp việc lập phương án chuyển đổi đối với từng chợ trên địa bàn.

b) Đối với các chợ có doanh nghiệp, hợp tác xã đề xuất nguyện vọng được tiếp nhận kinh doanh, khai thác và quản lý chợ: Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố xem xét năng lực của đơn vị đề xuất (năng lực quản lý hoặc năng lực tài chính) để chấp thuận (hay không chấp thuận) và giao cho đơn vị đó lập phương án chuyển đổi đối với chợ hạng 2, hạng 3; Báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh chấp thuận (hay không chấp thuận) và giao cho đơn vị đó lập phương án chuyển đổi đối với chợ hạng 1, chợ đầu mối.

2. Nội dung của phương án:

a) Đánh giá hiện trạng chợ, bao gồm: Hồ sơ pháp lý về thành lập chợ; hồ sơ về tài sản, quy mô xây dựng và nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ; hồ sơ về đất đai; hồ sơ về công nợ; báo cáo quyết toán (hoặc báo cáo tài chính, sổ sách tài liệu thu chi) của chợ tại thời điểm chuyển đổi; tình hình hoạt động kinh doanh của chợ; danh sách lao động thuộc Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ tại thời điểm chuyển đổi và danh sách những người dự kiến chuyển sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã sau chuyển đổi.

b) Thực hiện kiểm kê, xác định lại giá trị toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã đầu tư và công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi.

c) Phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ gồm: Phương án quản lý và sử dụng đất đai; phương án kinh doanh, khai thác, quản lý chợ sau chuyển đổi; phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động; phương án bảo vệ môi trường; dự kiến thời gian quản lý, kinh doanh khai thác chợ; các yêu cầu khác (nếu có) để phục vụ công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

Trường hợp Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ có nguyện vọng chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã để khai thác, quản lý chợ đang được giao quản

lý thì phải có phương án huy động vốn, dự thảo Điều lệ hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã sẽ được thành lập để khai thác, quản lý chợ sau khi chuyển đổi.

d) Cơ chế hỗ trợ việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ: Đối với những chợ có khó khăn khi chuyển đổi mô hình quản lý thì đơn vị lập phương án chuyển đổi đề xuất cơ chế hỗ trợ theo quy định của pháp luật để việc chuyển đổi được tiến hành thuận lợi.

đ) Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ, bao gồm: Trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của đơn vị đang quản lý chợ; của doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp nhận kinh doanh, khai thác, quản lý chợ; của chính quyền địa phương có chợ trên địa bàn; của các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ...

Điều 7. Thẩm định phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ do Ban chỉ đạo thẩm định và ra thông báo kết quả thẩm định theo phân cấp.

2. Nội dung thông báo kết quả thẩm định phải bao gồm những nội dung cơ bản của phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

3. Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định phương án và các tài liệu liên quan, những ý kiến chưa thống nhất trong Ban chỉ đạo, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

Điều 8. Công bố phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi được phê duyệt phải được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại trụ sở Ban quản lý chợ hoặc trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có chợ chuyển đổi để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

2. Ban chỉ đạo có trách nhiệm tuyên truyền, giải thích, giải đáp các chủ trương, chính sách có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ; cung cấp hồ sơ, tài liệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đối tượng khác có nhu cầu tìm hiểu để tham gia tiếp nhận kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

3. Thời hạn công bố công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ là 15 ngày (kể cả ngày nghỉ) tính từ ngày phương án được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt có hiệu lực.

Điều 9. Tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Hồ sơ tham gia đấu thầu: Các doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu tham gia đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ phải lập hồ sơ dự thầu gồm:

a) Đơn dự thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

b) Giới thiệu về doanh nghiệp, hợp tác xã: Tên gọi, trụ sở làm việc, số tài khoản và nơi mở tài khoản, ngành nghề kinh doanh đã đăng ký, năng lực tài chính (có hồ sơ chứng minh), kinh nghiệm tổ chức quản lý kinh doanh...

c) Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ; quyền lợi, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong quá trình thực hiện.

d) Các đề xuất, kiến nghị.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối nộp hồ sơ dự thầu (theo khoản 1 Điều này) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. Doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 2 và hạng 3 nộp hồ sơ dự thầu tại UBND các huyện, thành phố (Phòng Tài chính - Kế hoạch).

3. Thời hạn nộp hồ sơ dự thầu là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát hành hồ sơ dự thầu.

Điều 10. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu tham gia kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Ban chỉ đạo (do Trưởng Ban chủ trì) tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo phân cấp và dựa trên các nội dung sau:

a) Trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt, Ban chỉ đạo tổ chức lập, thẩm định, trình UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

b) UBND cấp có thẩm quyền thông báo phương án chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ công khai tại các chợ chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý; UBND cấp huyện, xã nơi có chợ cần chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý và trên các phương tiện thông tin đại chúng để kêu gọi nhà thầu có nguyện vọng tham gia kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

c) Sau thời gian thông báo, tiến hành lựa chọn nhà thầu (nhà thầu nộp hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự thầu về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh và huyện) nếu có 01 nhà thầu nộp hồ sơ quan tâm thì lập thủ tục chỉ định thầu, nếu có từ 02 nhà thầu thì tổ chức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu.

d) Ban chỉ đạo tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu (hồ sơ yêu cầu), phát hành hồ sơ mời thầu (hồ sơ yêu cầu); thông tin đấu thầu được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, công bố rộng rãi công khai tại các chợ chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý (đối với hình thức đấu thầu).

e) Ban chỉ đạo tổ chức đánh giá hồ sơ dự thầu (hồ sơ đề xuất), phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo bảng điểm cho từng chỉ tiêu và chấm điểm cho từng chỉ tiêu. Các chỉ tiêu chủ yếu và số điểm tối đa là:

- Năng lực tài chính: tối đa chiếm 20% tổng số điểm;
- Năng lực quản lý: tối đa chiếm 20% tổng số điểm;
- Sự phù hợp của phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã đề xuất với phương án kinh doanh, khai thác, quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: tối đa chiếm 40% tổng số điểm;
- Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chỉ đạo (hoàn trả toàn bộ hoặc một phần kinh phí Nhà nước đã đầu tư xây dựng chợ, đóng góp cho ngân sách địa phương, thu hút lao động địa phương...): tối đa chiếm 20% tổng số điểm.

2. Việc tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác, quản lý chợ thực hiện trong vòng 30 ngày (kể cả ngày nghỉ) tính từ ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thầu.

3. Đơn vị trúng thầu là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đạt số điểm cao nhất.

4. Ban chỉ đạo có trách nhiệm lập biên bản kết quả đấu thầu và công bố tên doanh nghiệp hoặc hợp tác xã trúng thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; trình UBND cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận.

Điều 11. Xử lý các tình huống xảy ra trong đấu thầu

1. Sau khi hết hạn nộp hồ sơ dự thầu theo thông báo mời thầu, chỉ có duy nhất một hồ sơ dự thầu: Nếu đáp ứng được các yêu cầu, đạt điểm tối thiểu từ 50% tổng số điểm trở lên, Ban chỉ đạo lập biên bản công nhận hồ sơ của đơn vị đó trúng thầu.

2. Có từ 02 hồ sơ trở lên có số điểm cao nhất bằng nhau, thì thứ tự lựa chọn đơn vị trúng thầu như sau:

a) Là đơn vị có số điểm cao nhất về đánh giá sự phù hợp của phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã đề xuất với phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Là đơn vị có số điểm cao nhất về đánh giá năng lực quản lý chợ để bảo đảm ổn định xã hội tại địa phương.

Ban chỉ đạo có trách nhiệm đánh giá, lập biên bản và công bố ngay đơn vị trúng thầu.

3. Hủy đấu thầu:

a) Hủy đấu thầu được áp dụng trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn nộp hồ sơ dự thầu theo thông báo mời thầu mà không có đơn vị nào tham gia nộp hồ sơ;
- Không có hồ sơ nào đáp ứng yêu cầu của phương án chuyển đổi;
- Có bằng chứng cho thấy bên mời thầu thông đồng với đơn vị tham gia đấu thầu hoặc các đơn vị tham gia đấu thầu có sự thông đồng tiêu cực tạo nên sự thiếu

cạnh tranh lành mạnh trong đấu thầu, làm ảnh hưởng đến lợi ích của nhà nước, gây mất ổn định xã hội địa phương.

b) Căn cứ vào quyết định của người có thẩm quyền, bên mời thầu có trách nhiệm thông báo đến các đơn vị tham gia đấu thầu về việc hủy đấu thầu.

c) Trách nhiệm về tài chính khi hủy đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

Điều 12. Tổ chức lựa chọn, giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác quản lý chợ

1. Các chợ áp dụng hình thức lựa chọn, giao cho doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý:

a) Các chợ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 2 Quy định này.

b) Các chợ đã tiến hành đấu thầu mà không đạt kết quả nêu tại điểm a Khoản 3 Điều 11 của Quy định này.

2. Trình tự, thủ tục lựa chọn, giao doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ:

a) Căn cứ kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thông báo danh mục các chợ được quy định tại Khoản 1 Điều này và thời gian cần chuyển đổi mô hình quản lý chợ để kêu gọi doanh nghiệp, hợp tác xã có nguyện vọng tham gia quản lý chợ.

Thông báo này phải được công khai tại các chợ cần chuyển đổi, trụ sở UBND cấp huyện, cấp xã nơi có chợ cần chuyển đổi và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Các doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu tham gia kinh doanh, khai thác và quản lý chợ lập hồ sơ (dựa vào các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 9 Quy định này) gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định theo quy định. Thời hạn thẩm định là 15 ngày làm việc. Trường hợp có 02 đơn vị trở lên đủ điều kiện về năng lực tài chính, năng lực quản lý cùng đăng ký tham gia quản lý chợ, thì phải thực hiện đấu thầu theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

Đối với các chợ đã tiến hành đấu thầu nhưng không đạt kết quả (nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều này): Ban chỉ đạo sẽ xem xét, lựa chọn một trong số các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đấu thầu (ưu tiên theo thứ tự đơn vị có số điểm cao nhất) để tiến hành thương lượng, thống nhất phương án; trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.

c) Ban chỉ đạo có trách nhiệm lập báo cáo kết quả thẩm định hoặc báo cáo tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 13. Quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Trên cơ sở kết quả đấu thầu hoặc báo cáo kết quả thẩm định, đề xuất của Ban chỉ đạo, Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Nội dung quyết định gồm:

a) Tên doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

b) Nội dung cơ bản của phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

c) Quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên liên quan.

d) Tổ chức thực hiện.

e) Xử lý vi phạm nếu doanh nghiệp hoặc hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án đã được phê duyệt.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

1. Tổ chức tiếp nhận toàn bộ hiện trạng chợ (bao gồm hạ tầng cơ sở chợ, bộ máy quản lý, nhân viên, tài sản cố định, tài chính, phương án chuyển đổi chợ đã được phê duyệt, các hồ sơ tài liệu về chợ...).

2. Thực hiện đúng nội dung phương án đã được duyệt và thực hiện các nghĩa vụ đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo các quy định hiện hành.

3. Thực hiện nộp tiền thuê đất, sử dụng đất, hoàn trả kinh phí ngân sách hỗ trợ hoặc đầu tư xây dựng chợ (nếu có) và các khoản nộp ngân sách khác theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả hoạt động chợ về Ban chỉ đạo cấp tỉnh (đối với chợ hạng 1) hoặc Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố (đối với chợ hạng 2, 3) và Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Doanh nghiệp (hoặc hợp tác xã) phải triển khai thực hiện phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ kể từ ngày ký ban hành quyết định công nhận đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phải báo cáo hoặc đề xuất bằng văn bản và được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, chấp thuận mới được triển khai.

6. Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ nếu có nhu cầu xây dựng lại hoặc nâng cấp, cải tạo chợ phải lập dự án theo quy định hiện hành

về quản lý đầu tư xây dựng, các quy định về tiêu chuẩn thiết kế các loại hình, cấp độ chợ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Công Thương:

a) Tham mưu Ban chỉ đạo cấp tỉnh xây dựng hoặc có văn bản chỉ đạo xây dựng kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu tổ chức cuộc họp Ban chỉ đạo cấp tỉnh (do Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì) để góp ý, thẩm định kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, phương án chuyển đổi đã được Ban chỉ đạo cấp tỉnh thống nhất.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan phổ biến, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy định này. Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai của các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất các giải pháp để thực hiện Quy định này đạt kết quả.

d) Tiếp nhận hồ sơ dự thầu của doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối; tham mưu tổ chức cuộc họp Ban chỉ đạo cấp tỉnh (do Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì) để chấm điểm hồ sơ dự thầu.

đ) Tổng hợp báo cáo kết quả đấu thầu, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối.

e) Đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác, quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối nếu doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện đúng phương án đã được phê duyệt; hoặc không triển khai thực hiện kể từ khi có quyết định công nhận mà không được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận gia hạn thời gian chuyển đổi hay thay đổi phương án chuyển đổi.

2. Sở Nội vụ:

Hướng dẫn chế độ, chính sách đối với cán bộ, nhân viên thuộc Ban quản lý, Tổ quản lý chợ trong biên chế Nhà nước khi chuyển sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, quản lý chợ.

3. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt định giá tài sản các chợ hạng 1, chợ đầu mối.

b) Hướng dẫn cơ chế tài chính áp dụng cho doanh nghiệp và hợp tác xã kinh doanh, quản lý chợ.

c) Hướng dẫn cơ chế tài chính áp dụng cho việc chuyển đổi các Ban quản lý chợ (đối với các chợ do Nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ đầu tư) sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh, quản lý chợ.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng chợ từ ngân sách Nhà nước và chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng chợ theo quy định của Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đất đai đối với các khu đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng chợ.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác bảo đảm vệ sinh môi trường tại chợ.

6. Sở Xây dựng:

Hướng dẫn tiêu chuẩn thiết kế xây dựng chợ theo quy định tại Quyết định số 13/2006/QĐ-BXD ngày 19/4/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành TCXDVN 316: 2006 “Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế” đối với các dự án xây mới, nâng cấp cải tạo chợ.

7. Cục Thuế tỉnh:

Có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trong ngành phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; thực hiện quản lý thu thuế và các khoản phải nộp khác đối với các đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo quy định của pháp luật.

8. Liên minh Hợp tác xã Phú Yên:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến trong khu vực kinh tế tập thể về pháp luật, chính sách phát triển, quản lý chợ và mô hình hợp tác xã kinh doanh, quản lý chợ hoạt động có hiệu quả.

b) Hướng dẫn các hợp tác xã có nhu cầu kinh doanh, khai thác, quản lý chợ xây dựng phương án tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác và quản lý chợ để tham gia đấu thầu hoặc nhận thầu.

c) Tuyên truyền, vận động hướng dẫn, hỗ trợ, tư vấn các Tổ quản lý, Ban quản lý đang quản lý các chợ có nhu cầu chuyển đổi thành lập mới hợp tác xã kinh doanh khai thác, quản lý về nội dung, thủ tục, các bước tiến hành thành lập hợp tác xã.

9. Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo UBND huyện, thị xã, thành phố trong công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại chợ.

10. Công an tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo UBND huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng cháy, chữa cháy tại chợ.

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Thành lập Ban chỉ đạo phát triển và quản lý chợ cấp huyện, thị xã, thành phố trong đó phân công rõ trách nhiệm cơ quan thường trực và các cơ quan liên quan.

2. Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3 theo quy định. Tổ chức tuyên truyền chủ trương về công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn để nhân dân được biết, hưởng ứng và phối hợp thực hiện. Giải quyết những vấn đề vướng mắc của thương nhân về chủ trương, chính sách có liên quan đến chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn.

3. Thực hiện lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 2, hạng 3 theo quy định; Quyết định công nhận doanh nghiệp (hoặc hợp tác xã) kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 2, hạng 3 trên địa bàn.

4. Triển khai tổ chức thực hiện việc chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý các chợ trên địa bàn theo kế hoạch, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Chủ động giải quyết theo thẩm quyền các nội dung liên quan về tài sản, đất đai, lao động trong quá trình thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo hoặc đề xuất bằng văn bản gửi các sở, ngành chuyên môn hoặc Ban chỉ đạo cấp tỉnh để được hướng dẫn giải quyết.

5. Thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 2, hạng 3 nếu doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện đúng phương án đã được phê duyệt hoặc không triển khai thực hiện kể từ khi có quyết định công nhận mà không được Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chấp thuận gia hạn thời gian chuyển đổi hay thay đổi phương án chuyển đổi.

6. Thông báo cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh biết việc công nhận và thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ hạng 2, hạng 3.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Có trách nhiệm quản lý và thực hiện các phương án chuyển đổi Ban quản lý hoặc Tổ quản lý các chợ hạng 3 sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã kinh doanh

quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện quản lý các chợ hạng 1 và hạng 2 trên địa bàn.

Điều 18. Trách nhiệm của Ban quản lý (Tổ quản lý) các chợ

1. Triển khai thực hiện các nội dung chuyên đổi mô hình quản lý chợ theo đúng kế hoạch, phương án đã được phê duyệt và theo Quy định này.

2. Tập hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu về chợ đang quản lý (như nội dung nêu tại điểm a và b Khoản 2 Điều 6 Quy định này) cung cấp cho cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng phương án chuyên đổi mô hình quản lý chợ.

Điều 19. Thời gian thực hiện

1. Ban chỉ đạo cấp tỉnh xây dựng kế hoạch chuyển đổi Ban quản lý chợ hạng 1, chợ đầu mối trình UBND tỉnh phê duyệt và Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chuyển đổi Ban quản lý chợ hạng 2, hạng 3 trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt.

2. Thời gian hoàn thành trong quý I năm 2012 và các Ban chỉ đạo triển khai công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ khi kế hoạch chuyển đổi được phê duyệt.

Điều 20. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm, Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch, phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh (thông qua Sở Công Thương, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố thực hiện các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của Ban chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 21. Kinh phí thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Quyết định này.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự